

**TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC GSQL VỀ HẢI QUAN**

Số 2554/GSQL-GQ1

V/v thủ tục nhập khẩu rượu
Cognac ABK6

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Công ty SNC Du Maine Drilhon
(Đ/c: 139 Ấp Bắc, Quận 5, Mỹ Tho, Tiền Giang)

Trả lời công văn không số của công ty SNC Du Maine Drilhon đề nghị hướng dẫn thủ tục nhập khẩu rượu Cognac ABK6, Cục Giám sát quản lý về Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan và chính sách mặt hàng:

Đề nghị Công ty nghiên cứu quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương, Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, công văn số 908/TCHQ-GSQL ngày 9/2/2018 của Tổng cục Hải quan và các văn bản pháp luật liên quan để thực hiện.

2. Về chính sách thuế:

a. Về thuế nhập khẩu đối với mặt hàng rượu Cognac

Do chỉ có tên sản phẩm nhưng không có tài liệu kỹ thuật và thông số kỹ thuật nên không đủ cơ sở để xác định chính xác mã số hàng hóa của mặt hàng, tùy từng trường hợp, mặt hàng rượu Cognac sẽ thuộc các nhóm 22.06; 22.07; 22.08 với mức thuế suất thuế nhập khẩu từ 17% đến 55% theo Phụ Lục II Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định 125/2017/NĐ-CP.

b. Về thuế Tiêu thụ đặc biệt

- Về thuế suất tiêu thụ đặc biệt

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Luật thuế tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12 thì mặt hàng rượu thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Căn cứ khoản 4 Điều 1 Luật số 70/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12 thì mức thuế suất đối với mặt hàng rượu được quy định như sau:

Hàng hóa, dịch vụ	Thuế suất (%)
Rượu	
a) Rượu từ 20 độ trở lên	55
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2016	55
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017	60
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018	65
b) Rượu dưới 20 độ	
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017	30
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018	35

- Về giá tính thuế TTĐB

Căn cứ Điều 2 Luật số 106/2016/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, và Luật Quản lý thuế quy định giá tính thuế TTĐB đối với hàng hóa sản xuất trong nước, hàng hóa nhập khẩu là giá do cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra.

Căn cứ Điều 2 Thông tư 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 195/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 như sau:

“Giá tính thuế TTĐB của hàng hóa, dịch vụ là giá bán hàng hoá, giá cung ứng dịch vụ của cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa có thuế TTĐB, thuế bảo vệ môi trường (nếu có) và thuế giá trị gia tăng, được xác định cụ thể như sau:

1. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước, hàng hóa nhập khẩu là giá do cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra. Trường hợp giá bán của cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường thì cơ quan thuế thực hiện ấn định thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá bán chưa có thuế GTGT} - \text{Thuế Bảo vệ môi trường (nếu có)}}{1 + \text{Thuế suất thuế TTĐB}}$$

Trong đó: giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng được xác định theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng, thuế bảo vệ môi trường xác định theo quy định của pháp luật về thuế bảo vệ môi trường.

2. Đối với hàng nhập khẩu tại khâu nhập khẩu, giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định như sau:

Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt = Giá tính thuế nhập khẩu + Thuế nhập khẩu.

Giá tính thuế nhập khẩu được xác định theo các quy định của pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn, giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế không bao gồm số thuế nhập khẩu được miễn, giảm."

- Về khấu trừ thuế TTĐB

Hàng hóa chịu thuế TTĐB ở khâu nhập khẩu được khấu trừ số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp ở khâu nhập khẩu vào số thuế TTĐB phải nộp ở khâu bán ra theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý Thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

c. Về thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì mặt hàng rượu nhập khẩu có mức thuế suất thuế GTGT là 10%.

Thuế GTGT tại khâu nhập khẩu = (Giá nhập khẩu + Thuế nhập khẩu + Thuế TTĐB) x 10%.

Cục Giám sát quản lý về Hải quan trả lời đề Công ty SNC Du Maine Drilhon được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GQ1 (2b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Ngô Minh Hải